TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 12 – 3 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Thanh Quốc
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Kha
Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Kiều - Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên toà: Bà Tiết Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Dương L, sinh năm 2002; tại Cà Mau; ĐKNKTT: khóm 3, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: ấp 8, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn Tài và bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên; vợ: Nguyễn Thị Diễm Trinh con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/9/2020, bị Chủ tịch UBND phường Tân Xuyên ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn, thời hạn 3 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng. Chấp hành xong ngày 12 tháng 10 năm 2021. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 10 năm 2023, chuyển tạm giam từ ngày 02 tháng 11 năm 2023 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau, (có mặt).

2. Họ và tên: Trịnh Nhật D, sinh năm 2005; tại Cà Mau; ĐKNKTT: khóm 2, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú khóm 2, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Hoài Phong và bà Phạm Thị Son; vợ, con: chưa có; tiền án: Không;

tiền sự: Không; Nhân thân: tốt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 10 năm 2023, chuyển tạm giam từ ngày 02 tháng 11 năm 2023 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 27 tháng 10 năm 2023, lực lượng Đội Cảnh sát giao thông và Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cà Mau kết hợp với Công an phường 1 thành phố Cà Mau tuần tra, khi đến khu vực đường Nguyễn Trãi, Phường 9, thành phố Cà Mau, lực lượng Công an phát hiện bị cáo Nguyễn Dương L chở bị cáo Trịnh Nhật D trên xe mô tô, không có biển kiểm soát có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở Công an thành phố Cà Mau làm việc. Quá trình kiểm tra đồ vật trên xe phát hiện trong túi xách màu đen, viền đỏ của bị cáo D có gói nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy và công cụ để sử dụng ma túy nên lập biên bản thu giữ.

Tạm giữ tang vật gồm: 03 gói nilon màu trắng bên trong đều có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, 01 túi xách màu đen, viền màu đỏ, 01 bình nhựa tự chế, dùng để sử dụng ma túy, 01 cây nỏ thủy tinh, dùng để sử dụng ma túy.

Tại biên bản thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy qua kết quả thử nước tiểu có 01 vạch màu hồng, chứng tỏ các bị cáo có sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại kết luận giám đinh số 523/KL-KTHS ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau: Tinh thể màu trắng bên trong 03 bọc nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.82/2023 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,5857 gam, loại Methanphetamine.

Qua quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Ngày 26/10/2023, bị cáo L mua của 01 người phụ nữ, khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng tại khu vực chùa Cô hồn, Khóm 7, Phường 7, thành phố Cà Mau. Sau đó, bị cáo L cùng bị cáo D thuê nhà trọ Minh Thắng ở phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau để cùng nhau sử dụng ma túy. Tại đây, các bị cáo chia ra làm 04 bọc nhỏ, mục đích để tiếp tục sử dụng ma túy, sau khi chia ra xong bị cáo L và bị cáo D lấy 01 bọc để sử dụng, còn 03 bọc để trên nệm. Sau đó, bị cáo L kêu bị cáo D gom ma túy lại để đi công việc thì bị cáo D gom tất cả dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy còn lại bỏ vào túi xách màu đen viền đỏ của bị cáo D rồi cả 02 điều khiển xe hiệu Xipo chạy đi. Khi đến khu vực đường Nguyễn Trãi, Phường 9, do xe của L không có biển số nên bị lực lượng Công an kiểm tra và phát hiện trong túi

xách của bị cáo D đang treo trên xe có dụng cụ để sử dụng ma túy và 03 bọc ma túy đá nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản thu giữ.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKS ngày 02/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, Kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối bị cáo và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo L từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

Căn cứ tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo D từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau khi trích giám định, 01 túi xách màu đen, viền màu đỏ, 01 bình nhựa tự chế, 01 cây nỏ thủy tinh.

Đối với người phụ nữ bán ma túy theo lời khai của bị cáo L hiện tại chưa xác định được nhân thân nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh khi có căn cứ xử lý sau.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, từ đó đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại khu vực đường Nguyễn Trãi, Phường 9, thành phố Cà Mau, bị cáo Nguyễn Dương L và

bị cáo Trịnh Nhật D có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 1,5857 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, không những gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn gián tiếp tạo ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

[3.1] Nhân thân: Bị cáo L có nhân thân xấu, bị cáo D có nhân thân tốt.

[3.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo L có ông Nội là liệt sĩ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[4] Về mức lượng hình: Xét thấy thời gian qua tội phạm về ma túy diễn ra nhiều, ảnh hưởng xấu đến trật tự trên địa bàn thành phố Cà Mau. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội, để bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi vi phạm pháp luật mà mình đã thực hiện.

Xét về hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, việc áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo L, bị cáo D bằng nhau là phù hợp.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau khi trích giám định, 01 túi xách màu đen, viền màu đỏ, 01 bình nhựa tự chế, 01 cây nỏ thủy tinh.

Đối với người phụ nữ bán ma túy theo lời khai của bị cáo L hiện tại chưa xác định được nhân thân nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh khi có căn cứ xử lý sau.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Dương L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo L 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn được tính kể từ ngày tạm giữ, ngày 27/10/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Nhật D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo D 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn được tính kể từ ngày tạm giữ, ngày 27/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau khi trích giám định, 01 túi xách màu đen, viền màu đỏ, 01 bình nhựa tự chế, 01 cây nỏ thủy tinh,

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau; VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự,
THA dân sự TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký
Trương Thanh Quốc